

ROMAN NUMERALS

SEVEN BASE ROMAN NUMERALS

Roman Numerals	Numbers
I	1
V	5
X	10
L	50
C	100
D	500
M	1000

COMMON ROMAN NUMERALS

Familiarize yourself with Roman numerals using these examples. If you commit as many of them to memory as possible, you'll immediately recognize how they stack up and can be used to represent any kind of number.

I = 1	XX = 20	CL = 150
II = 2	XXI = 21	CC = 200
III = 3	XXII = 22	CCC = 300
IV = 4	XXIII = 23	CD = 400
V = 5	XXIV = 24	D = 500
VI = 6	XXV = 25	DC = 600
VII = 7	XXVI = 26	DCC = 700
VIII = 8	XXVII = 27	DCCC = 800
IX = 9	XXVIII = 28	CM = 900
X = 10	XXIX = 29	M = 1000
XI = 11	XXX = 30	MI = 1001
XII = 12	XL = 40	MV = 1005
XIII = 13	L = 50	ML = 1050
XIV = 14	LX = 60	MD = 1500
XV = 15	LXX = 70	MCM = 1900
XVI = 16	LXXX = 80	MCMXCIX = 1999
XVII = 17	XC = 90	MM = 2000
XVIII = 18	C = 100	MMD = 2500
XIX = 19	CI = 101	MMM = 3000